

Số: 4451/LDA-VT

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 12 năm 2025

V/v thư ngỏ đề nghị báo giá Đơn hàng mua
sắt thép và vật tư các loại phát sinh
tháng 11/2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp vật tư.

Công ty TNHH MTV nhôm Lâm Đồng - TKV (Gọi tắt là LDA) đang có nhu cầu mua sắt thép và vật tư các loại phát sinh tháng 11/2025. Để có cơ sở lập dự toán đơn hàng phù hợp với giá cả thị trường và tình hình thực tế của LDA, kính mời các nhà cung cấp vật tư có đủ điều kiện và năng lực kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia báo giá. Cụ thể như sau:

I. Thông tin và yêu cầu về hàng hóa, vật tư:

1. Tên đơn hàng: Đơn hàng mua sắt thép và vật tư các loại phát sinh tháng 11/2025.

2. Danh mục vật tư, hàng hóa, số lượng và quy cách:

- Tên/chủng loại hàng hóa: Các chủng loại hàng hóa, vật tư như danh mục nêu tại Cột 2 Phụ lục 1 kèm theo.

- Số lượng/khối lượng cung cấp: Khối lượng yêu cầu cung cấp đối với từng chủng loại vật tư nêu tại Cột 4 Phụ lục 1 kèm theo.

3. Yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ thuật: Hàng hóa, vật tư cung cấp theo từng chủng loại do nhà cung cấp chào phải đáp ứng các yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ thuật như nêu tại Cột 5 Phụ lục 1 kèm theo.

4. Yêu cầu về nhà sản xuất (hãng sản xuất), xuất xứ hàng hóa:

- Hàng hóa, vật tư cung cấp phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Trong biểu giá chào giá nhà cung cấp phải điền rõ nhà sản xuất vào Cột 4; nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa ghi vào Cột 5 Phụ lục 2.

4.1 Đối với những mục vật tư yêu cầu phải có giấy tờ kèm theo để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) khi giao hàng đối với hàng nhập khẩu; giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng đối với hàng sản xuất trong nước hoặc văn bản tương đương được LDA chấp thuận.

+) Nhà cung cấp là đơn vị trực tiếp nhập khẩu nguyên lô, theo hợp đồng thì phải giao bản gốc CO, CQ.

+) Trường hợp NCC nhập khẩu lô lớn để phân phối, hoặc bán lẻ, hoặc không phải là đơn vị nhập khẩu trực tiếp thì Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu xác nhận và chịu trách nhiệm trước Pháp Luật về tính trung thực của bản sao CO, CQ trừ trường hợp được quy định cụ thể tại cột 7. Phụ lục 1;

+) Trường hợp NCC nộp bản CO, CQ điện tử thì không phải Công chứng, nhưng phải đảm bảo tra cứu được thông tin CO, CQ trên Web.

**Lưu ý: Các giấy tờ CO, CQ hoặc văn bản tương đương bằng tiếng nước ngoài thì phải dịch ra tiếng Việt. Trường hợp có nhiều mục hàng hóa ngoài danh mục của hợp đồng/đơn hàng thì chỉ cần dịch trang đầu, trang cuối và những trang có liên quan đến hàng hóa mà nhà cung cấp giao. Bản dịch ra tiếng Việt phải đính kèm với bản tiếng nước ngoài.*

Yêu cầu về Bản dịch tiếng Việt CO,CQ: phải được đơn vị có chức năng dịch thuật thực hiện, ký tên đóng dấu (nếu Nhà cung cấp nộp bản sao thì phải được sao y có chứng thực của cơ quan công chứng). Trường hợp CO,CQ có liên quan đến nhiều lần giao hàng trong cùng một hợp đồng thì nhà cung cấp chỉ nộp Bản dịch tiếng Việt CO,CQ hoặc bản sao y công chứng khi giao hàng lần đầu; Các lần giao hàng sau, nhà cung cấp chỉ cần nộp bản sao có ký tên, đóng dấu của nhà cung cấp trên bản dịch và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung bản dịch.

4.2. Đối với các mục không yêu cầu phải có CO,CQ hoặc giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng, thì khi giao hàng Nhà cung cấp phải có giấy cam kết chất lượng

Trường hợp nếu có CO,CQ hoặc giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng thì không cần phải có giấy cam kết chất lượng hàng hóa.

5. Thời gian, tiến độ cung cấp:

- Thời gian cung cấp: Tháng 12/2025 và tháng 01/2026.

- Tiến độ cung cấp: Như Phụ lục 01 kèm theo

6. Địa điểm giao nhận: Kho của LDA tại nhà máy alumina, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng (Nhà cung cấp tự xuống hàng và chuyển vào kho của LDA).

Nhà cung cấp tham khảo mẫu báo giá hàng hóa theo phụ lục số 02 của văn bản này.

Thời gian báo giá trước 15 giờ ngày 15/12/2025.

II. Hình thức tiếp nhận thư báo giá: Khách hàng gửi trực tiếp tại Phòng Vật tư - LDA; Địa chỉ: Đường Phan Đình Phùng, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng hoặc bản scan báo giá (Đã được đại diện NCC ký tên và đóng dấu) vào Email: vattuktcn@gmail.com.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (b/cáo);
- Trang Web của LDA (Đăng tải);
- Tổ tư vấn LCNCC vật tư;
- Lưu: VT, PVT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Thái

Phụ lục 1:
CHI TIẾT THÔNG TIN, YÊU CẦU VỀ HÀNG HÓA

TT	Tên, Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư				Ghi chú
			Số lượng	Tiến độ cung cấp	Yêu cầu bảo hành	Các yêu cầu khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bu lông+đai ốc+long đèn vênh M22x80 ren thô, ren 50mm, cường lực 8.8	Bộ	4,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
2	Thép hình I 200x100x5,5x8mm;SS400	m	6,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
3	Thép ống mạ kẽm D90x4mm; SS400	m	6,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
4	Thép ống mạ kẽm D90x3mm; SS400	m	6,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
5	Thép hình C 80x40x15x2,5mm; SS400	m	54,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
6	Thép tấm 1500x6000x10mm, SS400	Kg	55,9	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
7	Tôn PU 3 lớp	M2	36,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
8	Tôn 14 sóng tròn, dày 0,4mm, dài 6,5m, màu xanh lá	Tấm	5,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
9	Vít bắn tôn 5cm, đầu lục giác	Bộ	120,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
10	Que hàn GL78 3.2mm	Kg	40,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
11	ống nhựa PVC D90x2.6mm	m	400,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH

TT	Tên, Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư				Ghi chú
			Số lượng	Tiến độ cung cấp	Yêu cầu bảo hành	Các yêu cầu khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
12	ống nhựa PVC D42	m	100,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
13	Ống nhựa PVC D34	m	100,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
14	Keo dán ống nhựa loại 500g	Hộp	2,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
15	Co nhựa 90 độ PVC D90mm	Cái	5,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
16	Tê nhựa 145 độ PVC D90mm	Cái	10,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
17	Co nhựa 90 độ PVC phi 42	Cái	20,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
18	Co nhựa 90 độ PVC phi 34	Cái	20,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
19	Cáp điện CVV 2x6 (mm2)	Mét	100,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
20	Ống ruột già lõi thép bọc nhựa phi 20	Mét	50,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
21	Sơn chống rỉ màu ghi	kg	50,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	HCTH
22	Thép V50x50x5mm	m	20,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX

TT	Tên, Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư				Ghi chú
			Số lượng	Tiến độ cung cấp	Yêu cầu bảo hành	Các yêu cầu khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
23	Dây kẽm phi 2mm	kg	25,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX
24	Que hàn KT-421 2.5mm	kg	7,5	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX&SCTH
25	Đá mài 125x6x22.2mm	Viên	20,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX&SCTH
26	Đá cắt D125x2x22mm	Viên	30,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX&SCTH
27	Lưỡi cắt bê tông D150mm	viên	10,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	ĐHSX
28	Cáp điện Cáp điện CVV 3x6+1x4mm ²	m	250,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
29	MCB A9K24332 3P 32A	cái	1,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
30	MCB A9F84325, iC60H, 3P, 25A, 400Vac	cái	1,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
31	Ống ghen mềm luồn dây phi 25 chống cháy	m	250,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
32	Quạt hướng trục APL: 1-5,5D, 9000m ³ /h, P=0,75kW, U=380v, N=1450r.p.m	bộ	5,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	12 tháng	CO,CQ hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng theo quy định tại mục 4 Phần I của thư ngỏ	SCTH
33	Dây rút nhựa 5x200mm	bịch	2,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
34	Thép hộp mạ kẽm 40x40x1,2mm	m	40,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
35	Thép hộp mạ kẽm 30x30x1,2mm	m	25,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
36	Thép hộp mạ kẽm 40x80x1,2mm	m	80,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH

TT	Tên, Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu của hàng hóa, vật tư				Ghi chú
			Số lượng	Tiến độ cung cấp	Yêu cầu bảo hành	Các yêu cầu khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
37	Thép V30x30x3mm	m	30,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
38	Tôn múi mạ màu chiều dày 0,4mm	m2	50,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
39	Tôn phẳng mạ màu chiều dày 0,4mm	m2	25,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
40	Đinh vít mạ kẽm D6,3x65mm + vòng đệm Inox 304 D30x2mm + gioăng cao su D21mm	bộ	500,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
41	Đinh rive 4x10mm	bịch	1,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
42	Bu lông mạ kẽm M12x100	cái	20,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
43	Mũi khoan sắt 4,00mm	cái	5,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH
44	Keo dán Apollo Silicone A500	chai	2,0	Theo thông báo giao hàng của LDA	-	Cam kết chất lượng hàng hóa	SCTH

Phụ lục 02

Tên nhà cung cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số ĐT liên lạc/Email/fax

BIỂU BÁO GIÁ HÀNG HÓA

.....,ngàytháng.....năm

Căn cứ đề nghị của LDA tại thư ngõ số/LDA-VT ngày .../.../năm 2025. Công ty chúng tôi gửi đến quý Công ty báo giá hàng hóa như sau:

STT	Tên vật tư/hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác, quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất(Hãng sản xuất)	Xuất xứ	Thời gian, tiến độ cung cấp	Các tài liệu, hồ sơ cam kết kèm theo (thời gian bảo hành)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Giá trị chào (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1										
2										
		Tổng cộng giá chào trước thuế:								
		Thuế GTGT:								
		Tổng cộng giá chào sau thuế:								
		<i>(Bằng chữ:)</i>								

Các điều kiện thương mại kèm theo:

- Hiệu lực của Báo giá....ngày, kể từ ngày ký;
- Thời gian thanh toán:.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

4